

Trần Ngập Hương Lan (The Scent of an Orchid)

Cymbidium faberi

BQT: *Xin mời các bạn hãy cùng chúng tôi bước vào khu vườn trần ngập hương lan thơm ngát do ngọn bút tài tình của Eric Hansen, xuyên qua lời dịch thanh thoát và chính xác của cô Phạm Hào.*

Jochen Heydel chỉ dùng chiếc mũi làm kế sinh nhai. Ông là một người đàn ông cao lớn, râu tóc gọn gàng và phong cách của ông là sự pha trộn tính hài hước và sự trẻ trung, nhất là khi ông bắt đầu nói chuyện về hương thơm. Ông là một chuyên viên kỳ cựu của Công Ty Bush Boake Allen Americas, một hãng sản xuất nước hoa của Anh Quốc có trụ sở đặt ở New Jersey. Trong vòng 30 năm qua, dụng cụ làm việc là cái mũi và óc tưởng tượng của ông.



www.perfumeprojects.com

Khi tôi gặp ông vào năm 1997, ông đang là một giám khảo về hương thơm ở The Greater New York Orchid Show. Đứng ở một góc của hội trường dành cho cuộc thi đua hương thơm của hoa lan, chúng tôi đang cố gắng tập trung thưởng thức mùi thơm của một bông hoa thì thành linh phía sau chúng tôi một giọng nói kêu lên: *“Đây là bàn tay của Chúa... Bàn tay của Chúa đã tạo ra cảnh tượng đẹp đẽ này.”*



Giật mình, Joe đứng thẳng người lên, quay lại, và nhìn chăm bẵm vào một người lạ, lớn tuổi. Người đàn ông, ăn diện không chê vào đâu được với một bộ vest có sọc nhỏ màu hồng, một cái áo sơ-mi trắng nhúng hồ thẳng nếp, và một cái nơ có chằm thật đẹp, người này làm nhảm giống như một người điên rồ đứng ở góc đường say sưa lão đảo vì mới điếm tâm bằng rượu vang. Rõ ràng là người đàn ông này say thật, không phải say vì rượu vang rẻ tiền, nhưng say vì một cảnh tượng không ngờ của một rừng lan trần

ngập toàn thể phòng triển lãm tại Trung Tâm Tài Chính Quốc Tế ở Manhattan.

Từ những sự kiện này chúng ta có thể cho là ông ta là một người làm việc trong văn phòng ở đây, ngày hôm trước đã đi ngang cái hội trường trống trơn này, nhưng qua một đêm đã được một phép lạ biến thành một cõi thiên đường thơm ngát với ngàn ngàn lớp lớp những đóa hoa lan nở tung bùng. Phòng triển lãm có nguyên một mặt tiền bằng kính cao ngất, ánh sáng thiên nhiên dịu dàng tràn vào, tạo thành một sự xếp đặt tuyệt hảo cho cuộc triển lãm hoa lan lớn nhất của nước Mỹ này. Người đàn ông lầm bầm xin lỗi cho sự ồn ào của mình, và với cánh tay vẫn giơ cao như thể đang ca tụng công trình của Chúa thêm một lần nữa. Ông ta lang thang đi vào hội trường trần

ngập những hoa và chẳng bao lâu ông ta bị lẫn vào đám lá xanh. Joe trợn tròn mắt, lắc đầu trước khi trở lại chăm chú nhìn vào vào cây lan bé xíu, *Sedirea japonica*, được đặt ở trên bàn trước mặt chúng tôi.

“Tôi chẳng biết gì về hoa lan cả,” Joe lầm bầm với cách phát âm của người Áo. *“Không hiểu những gì mà cây hoa này làm cho ông ta sinh ra như vậy, tôi không muốn biết gì về chúng cả. Tôi chỉ chú ý về mùi thơm và chỉ có vậy thôi.”*

Trở lại công việc của ông, Joe cúi mình xuống cây lan, nhắm mắt lại, nhú mào, và rồi hít mùi thơm của hoa với những cái hít vào ngắn và chăm chú. Ông ta lùi lại để cho mũi của ông nghỉ độ 5 giây và trong thời gian ông ta ngưng lại này tôi có thể thấy môi trên của ông ta rung nhẹ nhẹ cùng lúc giống như có một sự tập trung mạnh mẽ làm biến đổi gương mặt của ông. Rồi ông lại nghiêng về phía trước lặp lại những gì ông mới làm thêm một lần thứ hai, rồi lần thứ ba. Joe im lặng một lúc trước khi diễn tả những gì ông mới khám phá ra.



Sedirea japonica
crispata.tea-nifty.com



Coelogyne ochracea
[Flicker.com](https://www.flickr.com/photos/14811411@N00/)

*“Mùi đầu tiên tôi nghĩ thấy là có đặc tính của mùi chanh, gần giống như chanh vàng, chanh xanh gì đó. Và ngay sau đó là mùi hoa lài, thơm phơn phớt chứ không phải mùi thơm nặng nề của hoa lài như ta thường gặp, tiếp theo đó là có một tí mùi của hoa linh lan. Hoa cũng có một chút thơm nhẹ nhàng của gỗ, hơi giống như gỗ bạch đàn. đó là những gì mà tôi có thể nói với ông về mùi của hoa lan *Sedirea japonica*.”*

Ông cúi xuống bàn để hít mùi thơm của hoa *Cymbidium hoosai* có mùi hoa hồng và hoa đồng thảo, *Coelogyne ochracea* hương ngọt và tươi cộng thêm hoa quì và hoa hồng, và *Encyclia microbulbon*, hương của loại gỗ bạch đàn hiếm quý. Sau khi ngửi tới, ngửi lui mùi thơm của vài loại hoa lan nữa, Joe nghỉ một lúc. Ông thò tay vào túi áo và lôi ra một cái bánh lát khô. Ông cắn một miếng rồi bỏ cái bánh lát vào túi áo lại. Thấy tôi có vẻ bối rối, ông giải thích là ông dùng bánh lát để trung hòa cái mũi của ông.

“Không có cách nào mà cứ tiếp tục ngửi mùi thơm này tới mùi thơm kia mà không nghỉ cả,” Joe nói. “Cuối cùng cái mũi sẽ tê đi. Giống như là ném rượu vang đó, ông phải làm sạch vòm miệng của ông hoài. Có vài người ném rượu dùng nước, có người nhai bánh mì. Những người trong giới ngửi nước hoa lại dùng những kỹ thuật khác để bình thường hóa mũi của họ lại. Tôi thì dùng bánh lát khô, nhưng mỗi người mỗi khác.”

Joe diễn tả một người cựu đồng nghiệp, người đã giúp ông huấn luyện mũi của ông để nhận ra những mùi tế nhị thoang thoảng. Người này là người Ba Lan và ông ta bỏ trong túi của ông ta một miếng xúc xích làm bằng tỏi và thịt lợn. Khi ông ta cần mang khướu giác của ông ta trở lại bình thường, ông thò tay vào túi áo, và cắn một miếng nhỏ xúc xích. Mùi tỏi tẩy sạch hết những mùi vị khác, và ông ta có thể tiếp tục làm việc được.

Ở những bàn bên cạnh các nhà chuyên môn về nước hoa đang bận rộn làm công việc của họ với những cây hoa lan khác nhau. Ngay ở phía bên trái của chúng tôi là ông Katsuhiko Tokuda, một tay kỳ cựu chuyên môn về nước hoa của hãng Shiseido, một công ty mỹ phẩm của Nhật bản, đang ngửi hoa *Epidendrum parkinsonianum*, loại hoa được thụ phấn bằng một giống bướm đêm. Hoa này thơm ngát về đêm, nhưng ban ngày thì thật là khó để ngửi thấy mùi thơm. Với cánh tay ép chặt vào cạnh sườn, ông Tokuda cúi xuống chiếc hoa như là đang cong người xuống ở thất lưng, nhưng đứng chân trước chân sau. Ông vừa nhai kẹo cao su dòn dập vừa hít ngất quãng trên những chiếc hoa. Rồi ông bắt đầu kéo lê đôi chân của ông, mới đầu thì chậm chạp, nhưng lúc ông đã bắt được mùi thơm rồi ông trở nên linh động hơn cho đến khi ông phóng tới, rồi phóng lui trước bông hoa giống như một con bọ khổng lồ đang bòn chòn ngửi thử mùi thơm.



Epidendrum parkinsonianum
home-and-garden.webshots.com

“Ông có thấy ông Tokuda không?” Joe chỉ tay. “Ông ta dùng kẹo cao su để trung hòa cái mũi. Ông là bực thánh trong thế giới làm nước hoa, hãy quan sát cái lối ngửi đó kìa.”

“Ahhh... ahhh... ahhhhhhh!” Tôi có thể nghe ông Tokuda lẩm bẩm với chính ông với một sự hài lòng hết mức, trong khi đầu của ông nhấp nhồm trên bông hoa. Ông dùng cái mũi của ông như một người võ sĩ tung ra những cú đấm thử sức hơi ngán để ước lượng, đo lường và xem xét lại mùi thơm. Rõ ràng, ông hoàn toàn chìm đắm trong những gì ở trong mũi của ông. Nhưng rồi, không một lời báo trước, những hành động kỳ lạ này được kết thúc.

“Hoa hồng, hoa diên vĩ!” ông kết luận. Ông Tokuda đã giải được bài toán về mùi thơm này, và lộ vẻ bằng lòng, ông đứng thẳng lên một cách thoải mái, viết nguệch ngoạc trên tờ giấy chấm điểm của ông, rồi ông đi đến cây hoa lan bên cạnh, ở đây ông lại lặp lại những nghi lễ sôi nổi vừa rồi.

Trong lúc Ông Tokuda đang điều khiển một vũ điệu khứu giác nữa của ông, tôi hỏi Joe giải nghĩa cho tôi ông muốn nói gì với tôi lúc này về mùi thơm này ở trên, ở bên cạnh, hay ở dưới mùi thơm khác.

“Ông phải ngửi thẳng vào cái mùi thơm đầu tiên xông vào mũi của ông,” Joe nói.

“Thông thường đây là phần nhẹ nhất, không phải là mùi trung thực. Những mùi thơm khác tự nó lộ, tỏa hương ra từng giai đoạn, và ông phải ngửi qua từng giai đoạn như vậy để cuối cùng mới ngửi được mùi trung thực của nó. Có mùi thơm đầu tiên, mùi thơm ở khoảng giữa, và mùi thơm cuối cùng, và chúng tôi diễn tả mùi thơm như vậy. Nếu ông mở một chai nước hoa, đầu tiên ông sẽ ngửi được mùi thơm ở phần cổ chai. Đây là mùi đầu tiên. Rồi ông bôi nước hoa vào da của ông và để bốc hơi cỡ 10 giây đồng hồ, ông vừa ngửi được mùi thơm ở khoảng giữa. Sau độ 1 tiếng đồng hồ ông sẽ ngửi được mùi cuối cùng. Cái mùi này ít bay hơi nhất và mùi này sẽ tỏa ra cuối cùng. Chúng tôi dùng cùng một tiêu chuẩn này để giám định và hiểu về hương thơm của hoa lan và những loại hoa khác.”

Chúng tôi đi tới bụi *Cymbidium linearisepalum* đồng danh với *Cym. kanran*, một lần nữa Joe lại phân tách mùi thơm ra những từng phần:

“Đây, mùi mà ông ngửi thấy ngay đầu tiên không phải là mùi của chanh cam, mà là mùi hoa lài. Một mùi hoa lài rất nhẹ nhàng, rất thanh nhã. Và ngay sau đó là mùi lily-of-the valley, cũng được gọi trong giới thương mại là Muguet, mùi này thơm một cách tươi mát. Không phải mùi thơm tươi mát của chanh cam, mà là mùi thơm mát mẽ của mùi hoa tươi. tôi cũng ngửi thấy mùi hoa táo và cái này mới đáng chú ý.”

Ông hít thêm một lần nữa và nói tiếp:



Cymbidium kanran
www.bloggang.com

“Có cái mùi làm tôi nhớ đến mùi quả đào, đúng rồi, mùi đào tươi, được mặt trời làm cho hơi ấm lên một tí. Rất hay. Vậy là mình có bốn thứ: mùi hoa nhài, mùi lily-of-the valley, mùi hoa táo và mùi đào tươi. Mùi đào tươi rất đáng chú ý vì rất hợp với mùi lài và mùi lily-of-the valley. Vì sự hòa hợp này tôi nghĩ ta có thể nói là cái hoa này có một mùi thơm, một sự pha trộn, cân bằng một cách tự nhiên, hoàn toàn hiếm có. Phần khó khăn của sự so sánh và phán xét hương thơm của hoa lan là hầu hết những hoa này đi theo một chu kỳ tỏa hương, chu kỳ này làm những bông hoa tỏa ra những mùi khác nhau trong ngày. Ví dụ như *Cataseum expansum* hôi như thuốc lau chùi sàn nhà của công xưởng nếu ngửi vào buổi sáng, trước giờ trưa, và thơm như hột thì là và bánh mì lúa mạch vào buổi chiều. *Clowesia rosea* có mùi của bạc hà vào giữa buổi sáng và về chiều thì thơm như bánh mì ngọt có quế.”

Trong một lúc nghỉ giải lao ngắn ngủi, tôi khám phá ra là trong 5 vị giám khảo, không có vị nào trồng hoa lan cả, và sự chú ý căn bản của họ là về những mùi mới của hoa và những sự phối hợp về mùi thơm. Họ tìm cảm hứng, nhưng họ cũng nói về mùi thơm trong ký ức, sự việc này có năng lực kéo lại những biến cố trong quá khứ hay những tình cảm đặt nền tảng trên mùi thơm. Vanilla được cho là một ví dụ rất thông thường về mùi thơm của ký ức.

“Ký ức của ai mà không bị kích thích bởi mùi thơm của vanilla?” Joe hỏi. “Mùi thơm của trái đậu vanilla thật ra là những cái hạt chín mùi của Vanilla planifolia, một loại hoa lan của Trung Mỹ, của West Indies, của Mexico. Trái đậu vanilla được dùng để tăng mùi vị của nước uống chocolat bởi người Aztecs, và vào đầu thế kỷ 16 vanilla được dùng như nước hoa ở Âu Châu. Phần đông người ta dùng vanilla với Ice Cream, bánh ngọt hoặc bánh tây. Nhưng trọng yếu vẫn được tiếp tục đóng một vai trò quan trọng trong ngành chế tạo nước hoa. Không có mùi thơm của vanilla, Jacques Guerlain chẳng khi nào có thể sáng chế ra hai loại nước hoa Jicky và Shalimar chan hoà nhựa sống và tràn trề nhục cảm. Vanilla thường được xem như một loại thuốc kích dục, và sự buộc tội này có thể đúng vì mùi thơm vanilla tìm thấy hầu hết trong các loại nước hoa quý.”

Trước khi các giám khảo trở lại để xét lại hoa lan, Joe giới thiệu tôi với Ông Tokuda. Khi tôi nói với ông rằng tôi nghe là hãng Shiseido đang làm ra một loại nước hoa mới mà mùi thơm lấy nền tảng từ một loại Cymbidium của Trung Hoa, ông nghiêng mình chào một cách khiêm tốn và nói là tên của loại nước hoa đó là Tentatrice và ông có làm việc với công trình này. Ông Tokuda nói với tôi là loại nước hoa này không có bán ở ngoài nước Nhật nhưng nếu tôi có ghé qua văn phòng của công ty Shiseido vào ngày kế ông rất hân hạnh để nói chuyện với tôi về mùi thơm của hoa lan và sẽ cho tôi thử mùi nước hoa Tentatrice lấy cảm hứng từ hoa lan.

Vào buổi sáng sớm ngày hôm sau, ở văn phòng làm việc của công ty Shiseido trên Third Avenue, ông Tokuda và tôi ngồi đối diện hai đầu của một cái bàn dùng để cho những buổi họp quan trọng bằng đá cẩm thạch đen to lớn, nặng nề, được đánh bóng bóng lộn lên và trông giống như phải cân nặng đến cả ngàn tấn. Yasushi Kunii, Phó Chủ tịch phụ trách về phần kế hoạch của công ty, cũng có mặt ở đó với nhiều phụ tá của ông. Ở đầu bàn nơi ông Tokuda ngồi, ở đây có một sấp tài liệu về khảo cứu và những bản tường trình của phòng thí nghiệm về những tìm tòi của ông về mùi thơm của hoa lan, sấp tài liệu này dày cỡ 3 inches (7.5 cm). Trong một sấp tài liệu được để riêng ra ông có sấp ra một tài liệu chỉ dẫn chính thức của chính phủ Nhật về cách thức phán xét mùi thơm của hoa lan (dựa trên mùi thơm nặng hay nhẹ, sự thanh lịch, sự lộng lẫy và sự tươi mát) và một quyển thơ bằng chữ Nhật mà ông đã viết. Để gần đó là một gói thật đẹp bên trong là một chai nước hoa Tentatrice lớn.



Neofinetia falcata
orchidlady.com

Ông Tokuda bắt đầu câu chuyện bằng cách diễn tả làm sao mà người Nhật chia hoa lan ra làm hai nhóm. Nhóm đầu tiên, To-yo-ran, thông thường là hoa lan Á đông, tìm thấy ở Đài Loan, Nhật Bản, Trung Hoa hay Đại Hàn. Những loại hoa và hãm mộ vì lá đẹp và mùi thơm của chúng từ thời xa xưa. Nhóm thứ hai Yo-ran, là những cây lan được các nước Tây phương tìm ra sau năm 1868 và khi sự Âu hóa của nước Nhật bắt đầu.

“Với chúng tôi có một sự khác biệt rõ ràng giữa hoa lan Đông phương và hoa lan Tây phương. Ở nước Mỹ, họ nuôi cho hoa lan lai giống. Người Mỹ định giá trị của hoa lan trước hết là về màu sắc, hình dạng và hoa lớn. Họ cho lai giống bất cứ cây lan nào để được loại cây mới, và xin thứ lỗi cho tôi, những bông hoa này trông gò ép và không tự nhiên. Cho nên những loại lan To-yo-ran chúng tôi nhấn mạnh ở mùi thơm, ở những cái lá, cái chậu và loại đất trồng. Đó là sự trình bày toàn diện, không phải chỉ có bông hoa lớn là đứng đầu. Khi ta nhìn lan To-yo-ran, ta biết rằng những bông hoa không chỉ lôi cuốn bằng chính những bông hoa. Đây là tất cả về sự khiêm khuyết và sự quân bình và đó là cách mà chúng tôi cảm nhận về hoa lan.”

Ông Tokuda diễn tả tục lệ cổ truyền của người Nhật dùng mùi thơm của lan To-yo-ran để làm thơm nhà của họ. Những cây lan được đặt trên Tokonoma, cái này giống như một cái bệ được xây cao lên trong những nơi *Neofinetia falcata* trang trọng ở trong nhà của người Nhật. Cái bệ này là một điểm trọng tâm thẩm mỹ của căn phòng và là nơi để bày những câu đối trên có chữ viết bay bướm và những chậu hoa được trang trí theo kiểu Nhật. Tokonoma thường dùng như một sân khấu trên đó trưng bày những mùa khác nhau, và những chậu hoa lan được bày trên này là *Cymbidium faberi* và *Cymbidium kanran* cũng như *Dendrobium moniliforme*, *Neofinetia falcata* được diễn tả là thơm như “lily-of-the valley” vào ban ngày và thơm như bánh bơ vào ban đêm, và *Calanthe izu-insularis* có mùi thơm đậm đà của hoa daphne.



Dendrobium moniliforme
www.infojardin.com



Cymbidium faberi
foto.mail.ru

Tentatrice, tiếng Pháp có nghĩa là “temptress” hay là “người cám dỗ” được làm ra để bắt lấy sự quyến rũ của hoa lan To-yo-ran. Khi ông Toduka giải thích là tên của loại nước hoa này không phải là ý kiến của ông, một người đàn bà Nhật che miệng cười một cách lễ độ và một người đàn ông khác ở trên bàn họp cười khúc khích một cách khiêm tốn để phụ họa.

Rồi phòng họp chìm trong sự im lặng và ông Tokuda diễn tả nước hoa này thơm như một bó hoa lài và lily-of-the valley với oakmoss, xạ hương và long diên hương, trộn lẫn với rượu cồn epijasmonate. Rượu cồn epijasmonat (C₁₃H₂₀O₃) đối với tôi nghe chẳng có gì là kêu gọi, nhưng nó là một hợp chất hóa học giữ nhiệm vụ chính cho mùi thơm ám áp ngây ngất tràn trề nữ tính của *Cymbidium* Trung Hoa. Phòng nghiên cứu thí nghiệm của hãng Shiseido đã phân cách methyl epijasmonate từ *Cymbidium faberi*, đó là những viên đá xây dựng quan trọng đầu tiên mà ông Tokuda dùng để sáng chế ra nước hoa Tentatrice.

Ông Tokuda bắt đầu đi vào chi tiết diễn tả làm thế nào mà thu nhận được mùi thơm của hoa lan và phân tích những kết quả bằng cách dùng những headspace technology, gas chromatography và mass spectrometry. Ông nói một cách một cách kịch liệt say sưa về nghệ thuật dùng những giác quan để phỏng định một mùi thơm hoàn tất bằng cách hút mạnh vào cái cửa thông ra của máy Gas chromatograph hiệu Hitachi model 163 với một sức ép được mở ra ở 1 phần 10. Những điều ông nói thật sự đã quá sự mong muốn tìm hiểu của tôi về kỹ thuật thu nhận mùi thơm của một chiếc hoa lan. Nhưng cái thấy đáng chú ý về kỹ thuật là có thể phân tách ra, đo lường và chỉ định được những sự cấu tạo mùi thơm tỏa ra từ những bông hoa... Khi chúng ta để mũi gần một bông hoa lan, chúng ta ngửi được những phân tử bay hơi tỏa ra trong không khí để hấp dẫn những những côn trùng trong nhiệm vụ truyền phấn hoa. Mùi thơm của bông hoa lan thường thường chứa từ 100 đến 200 phân tử hóa học khác nhau. Khi hơi của hoa được đọc từ dữ kiện được in ra từ máy đo lường, được thấy rõ ràng là cái mà chúng ta đang ngửi là một cơn xoáy phức tạp của những phân tử, đôi khi là 1 phần của 100 ngàn của gram. Những đường vẽ trong đó, những sự tập trung được ghi ra trên biểu đồ được gọi là dấu tay của mùi thơm (rangsance fingerprint).

Một khi những bộ phận cấu tạo dấu tay của mùi thơm này đã được tìm thấy và được hóa hợp lại, những bậc thầy về chế tạo nước hoa như ông Tokuda và Jochen Heydel có thể bắt tay vào một việc khó khăn hơn là chọn lựa những phần nhỏ và những mảnh đó sẽ làm gọi lại hương thơm trong ký ức của một loài hoa như *Cymbidium faberi*. Đó là một sự quân bình tinh xảo của những hợp chất trong việc hòa hợp với ký ức sẽ làm thành nước hoa, và khi một người đã từng được thưởng thức mùi thơm của hoa lan phẳng phất trong suốt một căn nhà cổ truyền của người Nhật vào một ngày nắng ấm thì sẽ dễ dàng bị quyến rũ của bởi nước hoa Tentatrice.

Khi tôi hỏi là tại sao Ông Tokuda là tại sao nước hoa này không được bán ở nước Mỹ và ở Âu Châu, ông trả lời rằng đó là một mùi thơm mà người phương Tây có thể không thông cảm được.

“Mùi thơm đó rất tế nhị và rất nhẹ và trong đám đông có thể không được ngửi thấy. Đó là một sản phẩm đặc biệt được làm ra cho thị trường mỹ phẩm của Nhật, cũng giống như sự ái mộ của chúng tôi với hoa lan To-yo-ran, chúng tôi có loại nước hoa riêng để ái mộ. Mỗi thứ hoa lan được sinh ra để hấp dẫn một loài côn trùng nhứt định nào đó, và mỗi loại hoa lan đưa ra một thông điệp về mùi thơm cho loại côn trùng đó. Những loại côn trùng khác không thể nào hiểu nổi cái thông điệp của hoa lan này. Cũng giống như vậy, nước hoa Tentatrice gửi ra một thông điệp cho một loại người nhứt định nào đó. Những người khác không thông cảm được, bởi vì họ không thể hiểu được cái thông điệp này.”



Lời người dịch:

Vì tò mò, mặc dù không dùng nước hoa, tôi đã nhờ một người bạn đi công tác ở Nhật mua hộ cho chai nước hoa Tentatrice vì nước hoa này không thấy bán tại Mỹ và Âu Châu.

Nhận được vào buổi tối, mở ra ngửi thử thấy không có gì đặc biệt. Trong hộp có một miếng giấy với hàng chữ:

“TENTATRICE - Chúng tôi xin trao đến bạn sự dịu dàng thanh lịch của hoa lan ở trong chai. Chầm chậm và êm ái, hương thơm sinh động từ hơi ấm ở làn da của bạn, quyến rũ, lôi cuốn và làm mê say tất cả mọi vật chung quanh. TENTATRICE - cho sự chín mùi và sành sỏi của bạn. Khi hoa lan nở, bạn sẽ là một sự quyến rũ mới.”

Sáng sớm hôm sau, trước khi ra vườn lại thử bôi một chút vào cổ tay. Đêm hôm qua mới có một cơn mưa âm thầm, hoa lá dường như vừa được tắm xong, mùi Tentatrice thoang thoảng tỏa ra, nồng nàn quyến rũ nhưng mát mẻ tinh khiết. Có lẽ ở trong nhà mùi thức ăn, mùi thuốc giặt và nhiều thứ nữa đã lấn át mất mùi thơm.

Tôi nghĩ phải đứng chỗ và đúng lúc hương lan mới chịu tỏa ra, cũng như nhiều phụ nữ có chút duyên thầm cũng cần phải có một không gian và hoàn cảnh thích hợp mới có thể biểu lộ nét đẹp thầm kín của họ.

Seattle mùa hè 2009

Phạm Hảo

Phỏng dịch theo The Scent of an Orchid - Orchid Fever của Eric Hansen